

Số /BC-PGDĐT

An Lão, ngày tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết Hội thi "Giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non" cấp huyện Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; Thực hiện Kế hoạch số 346/KH-PGDĐT ngày 12/9/2024 của Phòng GD&ĐT về việc tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non cấp huyện năm học 2024-2025; Phòng GD&ĐT đã tổ chức Hội thi giáo viên dạy cơ sở giáo dục mầm non cấp huyện năm học 2024-2025 (*Hội thi*) theo đúng kế hoạch và đánh giá kết quả Hội thi như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

1. Ban hành các văn bản hướng dẫn Hội thi

Ngay từ đầu năm học 2024-2025, Phòng GD&ĐT đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức Hội thi kịp thời, cụ thể, chi tiết, phù hợp với tình hình thực tế của GDMN huyện An Lão và các nhà trường, đồng thời đảm bảo các quy định của Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để cán bộ quản lý và giáo viên các cơ sở giáo dục mầm non chủ động, thuận lợi trong quá trình thực hiện. Cụ thể:

- Kế hoạch số 346/KH-PGDĐT ngày 12/9/2024 của Phòng GD&ĐT về việc tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non cấp huyện năm học 2024-2025;

- Quyết định số 434/QĐ-PGDĐT ngày 13/11/2024 của Phòng GD&ĐT về việc thành lập Ban tổ chức Hội thi;

- Quyết định số 454/QĐ-PGDĐT ngày 02/12/2024 của Phòng GD&ĐT ban hành Quy chế Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, bậc học mầm non năm học 2024-2025;

- Quyết định số 453/QĐ-PGDĐT ngày 02/12/2024 của Phòng GD&ĐT ngày thành lập Ban giám khảo Hội thi;

- Thông báo số 420/TB-PGDĐT ngày 06/11/2024 của Phòng GD&ĐT thông báo lịch tổ chức Hội thi;

- Quyết định số 41/QĐ-PGDĐT ngày 06/02/2025 của Phòng GD&ĐT công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện, bậc học mầm non năm học 2024-2025.

2. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi hoặc xét chọn giáo viên đủ điều kiện dự thi, gửi danh sách, hồ sơ tham dự theo quy định;

- Phối hợp tốt với Ban tổ chức chuẩn bị các điều kiện cho hội thi: Phòng thi, lớp học, trang thiết bị, điện nước, bãi đỗ xe, nước uống, vệ sinh môi trường;

- Tạo điều kiện cho thí sinh, Ban giám khảo khi đến đơn vị tham thi và chấm thi;

- Xây dựng lịch giảng dạy các độ tuổi, bố trí lớp, sơ đồ vị trí các nhóm lớp của trường;

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong quá trình tham gia hội thi.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỘI THI

1. Công tác chuẩn bị

- Thành lập Ban tổ chức và Ban giám khảo của Hội thi; thành phần gồm lãnh đạo, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cán bộ quản lý giáo dục có uy tín, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có kinh nghiệm tổ chức và đánh giá các Hội thi;

- Tổ chức họp Ban tổ chức, Ban Giám khảo và Hiệu trưởng các trường để phân công nhiệm vụ, thống nhất các nội dung liên quan đến Hội thi;

- Chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ cho Hội thi: Nội dung thi báo cáo biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ (*Sau đây gọi là nội dung thi thuyết trình*) được đặt ở trường MN An Tiến, đảm bảo thuận lợi cho giáo viên đi lại, đủ phòng thi và các điều kiện khác phục vụ cho Hội thi tốt nhất. Thi thực hành được tổ chức tại 4 trường có các điều kiện tốt nhất phục vụ cho Hội thi; đảm bảo được yêu cầu về chất lượng học sinh, quy mô nhóm lớp các độ tuổi, cơ sở vật chất, thuận lợi cho việc đi lại của giáo viên tham gia dự thi (*Bát Trang, Quang Trung, An Thắng, An Thái*). Các phòng thi thuyết trình và thực hành đều được trang bị Ti vi màn hình lớn và các điều kiện để giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong các phần thi.

- Các nội dung thi của tất cả thí sinh được Ban tổ chức quay video để lấy tư liệu phục vụ cho công tác bồi dưỡng đội ngũ và các mục đích khác sau Hội thi.

- Công tác phục vụ Hội thi chu đáo, an toàn, an ninh được đảm bảo;

- Thực hiện tốt công tác thông tin báo cáo theo quy định;

- Xét duyệt hồ sơ của thí sinh tham gia thi Phòng GD&ĐT thông báo kết quả giáo viên đủ điều kiện tham gia hội thi. Kết quả 78/80 hồ sơ đủ điều kiện dự thi.

2. Công tác tổ chức Hội thi

2.1. Khai mạc Hội thi

Khai mạc Hội thi được tổ chức trang trọng, tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả với sự tham dự của 100% giáo viên đăng ký dự thi, các thành viên Ban tổ chức, Ban giám khảo, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn các nhà trường và chủ cơ sở MN tư thục được cấp phép. Tại buổi khai mạc, Ban tổ chức đã triển khai các nội quy, quy định của Hội thi và động viên giáo viên tham gia Hội thi nên giáo viên có tâm thế tốt, tự tin, phấn khởi khi tham gia các nội dung thi.

Ngay sau buổi khai mạc, giáo viên tham gia Hội thi được bắt thăm thứ tự dự thi phần thi thuyết trình. Ban tổ chức họp Ban giám khảo để nghiên cứu biểu điểm và triển khai các nhiệm vụ của Ban Giám khảo.

2.2. Tổ chức nội dung thi thuyết trình

- Nội dung thi thuyết trình được tổ chức thi tập trung toàn huyện tại trường MN An Tiến vào 02 ngày 02-03/12/2024. Giáo viên dự thi được bắt thăm phòng thi, ngày thi, buổi thi, thứ tự tham gia dự thi đảm bảo khách quan;

- Giáo viên dự thi trình bày một biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em của cá nhân tại cơ sở giáo dục, nơi giáo viên đang làm việc hoặc đã làm việc trước đó (*Đối với giáo viên chuyển đơn vị làm việc không quá 6 tháng*). Thời lượng trình bày không quá 10 phút chưa kể phần trao đổi của Ban Giám khảo. Tuy nhiên, hầu hết giáo viên trình bày ngắn gọn, khoa học; thời gian trung bình mỗi giáo viên chỉ 8-10 phút chưa kể phần trao đổi với giám khảo. Mỗi giáo viên sau khi trình bày báo cáo đều được các giám khảo đặt các câu hỏi để làm rõ thêm các nội dung trong báo cáo cũng như đánh giá khả năng hiểu biết; năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng ứng xử, giải quyết các tình huống trong thực tiễn liên quan đến biện pháp của giáo viên; trên cơ sở đó đánh giá chính xác, khách quan năng lực của từng giáo viên tham gia dự thi. Bên cạnh đó, giám khảo cũng chỉ ra những ưu điểm, thế mạnh của báo cáo cần tiếp tục cần phát huy và những vấn đề chưa phù hợp, chưa đúng với lý luận và thực tiễn để giáo viên điều chỉnh, rút kinh nghiệm và khắc phục. Giáo viên dự thi được Ban giám khảo trao đổi trung bình khoảng 3 - 5 phút.

- Giám khảo là các đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng cũng như có kinh nghiệm quản lý. Mỗi phòng thi có 3 giám khảo và 1 giám sát (*Trưởng Ban hoặc Phó trưởng Ban giám khảo*). Giám khảo được thay đổi mỗi buổi thi và giữa các phòng thi.

- Điểm thi được bảo mật cho đến khi kết thúc Hội thi.

2.3. Tổ chức nội dung thi thực hành tổ chức hoạt động giáo dục (Sau đây gọi là nội dung thi thực hành)

- Giáo viên tham gia nội dung thi thực hành phải tổ chức một hoạt động cụ thể; hoạt động giáo dục tham gia Hội thi được tổ chức lần đầu tại nhóm, lớp với

nguyên trạng số lượng trẻ em của nhóm, lớp đó. Giáo viên không được dạy trước (*dạy thử*) hoạt động giáo dục tham gia Hội thi;

- Ban tổ chức Hội thi cho giáo viên dự thi bắt thăm các nội dung: Chủ đề, lĩnh vực giáo dục, ngày thi, buổi thi, thứ tự dự thi, phòng thi và lớp học sinh đảm bảo công bằng, công khai. Thời gian bắt thăm trước ngày thi là 2 ngày (Không kể ngày nghỉ) để GV có thời gian chuẩn bị xây dựng kế hoạch, đồ dùng,... Giáo viên chỉ được làm quen học sinh một lần duy nhất không quá 30 phút;

- Thi thực hành được tổ chức thi theo 4 cụm trường; các trường đặt địa điểm tổ chức thi thực hành gồm: Bát Trang, Quang Trung, An Thắng, An Thái;

- Thời gian tổ chức thi thực hành từ ngày 09/12 đến 27/12/2024;

- Việc bố trí, sắp xếp các phòng thi đảm bảo nguyên tắc: Mỗi phòng thi có đều các độ tuổi, đều các lĩnh vực giáo dục; không quá 5 hoạt động buổi sáng và 3 hoạt động buổi chiều; trẻ tham gia không quá 3 hoạt động/ ngày; các độ tuổi Nhà trẻ và 3 tuổi không bố trí vào tiết đầu và tiết cuối;

- Bố trí giám khảo: Đảm bảo 2 giám khảo/ phòng thi và Trưởng ban hoặc Phó trưởng ban giám khảo giám sát; đảm bảo nguyên tắc chấm độc lập và thay đổi giám khảo các phòng thi sau mỗi buổi thi;

- Các trường tạo điều kiện bố trí luân phiên cán bộ quản lý, giáo viên đi dự đề học tập, bồi dưỡng chuyên môn. Cán bộ quản lý, giáo viên dự giờ được bố đều tại các phòng thi; hầu hết nghiêm túc, tinh thần học tập cao, không ảnh hưởng đến giáo viên dự thi.

3. Đánh giá kết quả Hội thi

3.1. Thông tin chung

Nội dung		Kết quả		So với Hội thi trước			
				Tăng		Giảm	
		SL	%	SL	%	SL	%
- Tổng số GV đăng ký thi		78	14,7	2	3		
Trong đó	- Giáo viên nhà trẻ	13	13,6				
	- Giáo viên 3 tuổi	13	10,1			2	1,7
	- Giáo viên 4 tuổi	21	13,4			4	2,6
	- Giáo viên 5 tuổi	31	20,1	8	5,2		
- Tổng số GV chính thức tham dự thi		78					
Trong đó	- Số GV tham dự đủ 2 phần thi	78	100	x	x	x	x
	- Số GV bỏ thi thuyết trình	0	0	x	x	x	x
	- Số GV bỏ thi thực hành	0	0	x	x	x	x
Kết quả phần thi thuyết trình	- Đạt	78	100	x	x	x	x
	- Chưa đạt	0	0	x	x	x	x
	- Không xếp loại	0	0	x	x	x	x

Kết quả phần thi thực hành	- Xuất sắc	6	7,6	x	x	x	x
	- Giỏi	72	92,4	x	x	x	x
	- Khá	0	0	x	x	x	x
	- Trung bình	0	0	x	x	x	x
	- Yếu	0	0	x	x	x	x
	- Không xếp loại	0	0	x	x	x	x
- GV được cấp giấy chứng nhận đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp quận/huyện		78	100				
- GV được tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận/huyện		0	0				

3.2. Đánh giá chất lượng phần thi thuyết trình

a. Ưu điểm

- Báo cáo bằng văn bản của giáo viên cơ bản đúng cấu trúc, trình bày khoa học, rõ ràng, ngắn gọn. Hầu hết các biện pháp của giáo viên đều phù hợp lí luận và thực tiễn của Giáo dục mầm non nói chung, thực tế của trường, lớp giáo viên đang công tác nói riêng. Các biện pháp góp phần thiết thực nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục tại đơn vị. Nhiều giải pháp có tính mới, tính sáng tạo và có khả năng áp dụng, nhân rộng.

- Phần trình bày báo cáo: Đa số giáo viên có phong thái bình tĩnh, tự tin; ngôn ngữ, cử chỉ phù hợp với nội dung cần truyền đạt và phù hợp với giáo viên mầm non; diễn đạt rõ ràng, lưu loát, dễ hiểu, không ngọng. Nội dung trình bày ngắn gọn, đúng, đủ, chính xác, khoa học. Trả lời đúng, hợp lí các câu hỏi của giám khảo thể hiện năng lực và hiểu biết chắc chắn về giáo dục mầm non nói chung và những vấn đề liên quan đến nội dung báo cáo nói riêng. 100% giáo viên ứng dụng CNTT trong quá trình báo cáo phù hợp, hiệu quả.

- Một số đơn vị có nhiều giáo viên đạt điểm thi thuyết trình cao như: Quốc Tuấn, An Thái, Quang Trung, Quang Hưng... Một số giáo viên đạt điểm thuyết trình cao như: Đào Thị Thùy Linh, Đặng Thị Tuyền (Quốc Tuấn), Nguyễn Thị Quyên (An Thái), Trịnh Thị Phượng (Quang Trung), Trịnh Thị Nguyệt, Phạm Thị Nhung (Quang Hưng),...

b. Tồn tại, hạn chế

*** Về nội dung báo cáo**

- Một số biện pháp không mang tính cấp thiết; không phù hợp với thời gian, điều kiện thực tế và khả năng, năng lực của giáo viên nên hiệu quả chưa cao;

- Một số biện pháp chưa phù hợp với lí luận; chưa phù hợp với nội dung chương trình giáo dục mầm non; chưa có tính mới, tính sáng tạo;

- Một số báo cáo số liệu, minh chứng không đảm bảo tính khách quan, phù hợp, tin cậy, khoa học và logic;

*** Về trình bày báo cáo:**

- Một số giáo viên giáo viên còn mất bình tĩnh khi trình bày báo cáo. Ngôn ngữ, cử chỉ chưa phù hợp với nội dung cần truyền đạt;
- Một vài giáo viên còn lúng túng khi trả lời các vấn đề giám khảo trao đổi hoặc chưa hiểu chắc chắn nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục mầm non.
- Một số giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin chưa hiệu quả (chữ nhỏ, hình ảnh chạy nhanh, hình ảnh chưa rõ ràng, kéo hình chưa thẩm mỹ...) thiếu ví dụ dẫn chứng chứng minh, trình bày quá thời gian.

3. Đánh giá chất lượng phần thi thực hành

3.1. Ưu điểm

- Tuy thời gian chuẩn bị ít, nhưng giáo viên đã xây dựng kế hoạch giáo dục (giáo án) khá chất lượng. Cấu trúc đảm bảo, trình bày đúng thể thức, ngắn gọn, khoa học. Xác định mục đích, yêu cầu, nội dung phù hợp độ tuổi và lĩnh vực giáo dục. Lựa chọn hoạt động liên kết và sắp xếp quy trình hoạt động hợp lý, logic; phù hợp nhận thức của trẻ;
- Nhiều giáo viên mạnh dạn chọn các đề tài hướng tới việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; tăng hoạt động khám phá, trải nghiệm, cung cấp kỹ năng sống cho trẻ;
- Thiết kế, lựa chọn, sử dụng đồ dùng hiệu quả; nhiều đồ dùng sáng tạo, khuyến khích trẻ tích cực hoạt động; đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, vệ sinh, an toàn, dễ sử dụng; chuẩn bị đủ cho giáo viên và trẻ hoạt động;
- Nhiều giáo viên khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế các hoạt động, trò chơi phù hợp, hiệu quả tạo cho trẻ sự chú ý, hứng thú và tích cực hoạt động góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục;
- Nhiều giáo viên, trong đó có những giáo viên dự thi lần đầu nhưng có tác phong sư phạm tự tin, gần gũi, cuốn hút trẻ; xử lý tình huống khá linh hoạt, khéo léo nên tạo được cảm xúc tích cực ở trẻ; hướng dẫn, tổ chức các hoạt động, trò chơi rõ ràng, dễ hiểu; làm chủ thời gian từng hoạt động;
- Việc bao quát và quan tâm đến mọi trẻ trong lớp được giáo viên thực hiện khá tốt; tất cả học sinh đều được quan tâm và tham gia các hoạt động;
- Đặc biệt, không có hiện tượng dạy, rèn trước học sinh nên hầu hết trẻ hứng thú hoạt động tìm tòi, khám phá và làm thật, chơi thật, học thật; không có hiện tượng trẻ trả lời trước khi cô hỏi; không có hiện tượng “diễn” các kịch bản có sẵn;
- Nhiều hoạt động có hình thức tổ chức sáng tạo, cuốn hút trẻ tích cực tham gia hoạt động, hứng thú, thu hút được các đồng chí đồng nghiệp quan tâm, tham gia dự giờ học hỏi.

- Một số đơn vị có giáo viên có điểm thi thực hành cao như: Quốc Tuấn, Quang Trung, An Thái, Sao Sáng, Trường Thọ, An Thọ, Quang Hưng, Bát Trang...
- Một số giáo viên có điểm thi thực hành cao như: Đào Thị Thuỳ Linh, Đặng Thị Tuyền (Quốc Tuấn), Nguyễn Thị Quyên, Ngô Thị Hằng, Phạm Thị Hà (An Thái), Trịnh Thị Phượng (Quang Trung), Lê Thị Thu Thuỷ (Sao Sáng), Trịnh Thị Nguyệt (Quang Hưng), Phạm Thị Hải Yến (Trường Thọ), Nguyễn Thị Thanh Lam, Nguyễn Bích Vân (An Thọ), Phan Thuỳ Duyên (Bát Trang)...

3.2. Tồn tại, hạn chế

- Một số ít giáo viên xác định mục đích yêu cầu và tổ chức các hoạt động chưa phù hợp với độ tuổi, chưa phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ; lựa chọn nội dung chưa tinh chắc, chưa phù hợp với chủ đề và lĩnh vực giáo dục;
- Việc xác định và khai thác nội dung, kiến thức chủ đề chưa thực sự phù hợp, chưa mạnh dạn thay đổi hình thức khi tổ chức các hoạt động;
- Vẫn còn một vài giáo viên còn áp đặt trẻ; còn nói nhiều, làm nhiều hộ trẻ; chưa quan tâm tạo cơ hội cho tất cả trẻ được hoạt động. Ngôn ngữ chưa phù hợp, nói quá to hoặc quá nhỏ, xử lý tình huống chưa linh hoạt;
- Một số đồ dùng quá cồng kềnh, quá tốn kém, không hiệu quả; một vài giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin chưa hiệu quả;
- Một số giáo viên còn nhầm lẫn giữa thể loại, lĩnh vực, phân bố thời gian chưa cân đối giữa các hoạt động;...

III. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Đối với Huyện ủy, UBND huyện: Có cơ chế sử dụng, đãi ngộ cho giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi các cấp;

2. Đối với các cơ sở mầm non trên địa bàn huyện: Phát huy những ưu điểm, khắc phục các tồn tại, hạn chế của Hội thi các cấp nhằm nâng cao chất lượng quản lý, chỉ đạo, thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non. Tiếp tục tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ, trao đổi kinh nghiệm, nhân rộng điển hình; cập nhật thông tin và những vấn đề mới, vấn đề khó, kịp thời rút kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong giai đoạn hiện nay./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (Để BC);;
- PCT UBND huyện Nguyễn Mạnh Thắng (Để BC);
- LB, CV PGDĐT (Để CD, TH);
- Các cơ sở GDMN (Để TH);
- Lưu: VT, MN.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Thu Hương